

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM



NGUYỄN THỊ GIANG

**NGHIÊN CỨU HOẠT ĐỘNG NỘI THƯƠNG
TỈNH THÁI NGUYÊN**

Chuyên ngành: Địa lý học

Mã số : 60 31 05 01

LUẬN VĂN THẠC SĨ ĐỊA LÝ HỌC

Người hướng dẫn khoa học : PGS.TS Nguyễn Minh Tuệ

Thái Nguyên – năm 2015

LỜI CẢM ƠN

Trong quá trình thực hiện đề tài “*Nghiên cứu hoạt động nội thương tỉnh Thái Nguyên*”, tôi đã nhận được sự hướng dẫn, giúp đỡ, động viên của nhiều cá nhân và tập thể. Tôi xin được bày tỏ sự cảm ơn sâu sắc nhất tới tất cả các cá nhân và tập thể đã tạo điều kiện giúp đỡ tôi trong học tập và nghiên cứu.

Tôi xin trân trọng cảm ơn sự giúp đỡ tận tình của giáo viên hướng dẫn **PGS.TS. Nguyễn Minh Tuệ**.

Tôi cũng xin bày tỏ sự cảm ơn tới Ban Giám hiệu Trường Đại học Sư Phạm – Đại học Thái Nguyên cùng các thầy, cô giáo trong Khoa Địa Lý, phòng Đào tạo đã giúp đỡ, dạy bảo tôi trong quá trình học tập, nghiên cứu.

Qua đây tôi cũng xin được gửi lời cảm ơn tới các cô chú, anh chị em trong Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên, Ủy ban Nhân dân tỉnh Thái Nguyên, Cục thống kê tỉnh Thái Nguyên đã tạo điều kiện thuận lợi giúp đỡ tôi trong suốt quá trình nghiên cứu thực hiện đề tài này tại địa phương.

Cuối cùng tôi xin cảm ơn gia đình, bạn bè và đồng nghiệp tại Trung tâm Đào tạo từ xa – Đại học Thái Nguyên đã động viên và tạo điều kiện giúp đỡ tôi để tôi hoàn thành tốt đề tài này.

Tôi xin trân trọng cảm ơn!

Thái Nguyên, tháng 05 năm 2015

Người thực hiện

Nguyễn Thị Giang

MỤC LỤC

Lời cảm ơn	i
Mục lục	ii
Danh mục bảng số liệu.....	iv
Danh mục biểu đồ	v
Danh mục bản đồ	vi
MỞ ĐẦU	1
CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ THƯƠNG MẠI VÀ HOẠT ĐỘNG NỘI THƯƠNG	7
1.1. CƠ SỞ LÝ LUẬN.....	7
1.1.1. Một số khái niệm.....	7
1.1.2. Vai trò, chức năng của nội thương.	9
1.1.3. Đặc điểm chính của nội thương.	11
1.1.4. Các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động nội thương	12
1.1.5. Một số hình thức tổ chức lãnh thổ của hoạt động nội thương	16
1.2. CƠ SỞ THỰC TIỄN.....	30
1.2.1. Khái quát về ngành nội thương Việt Nam.	30
1.2.2. Khái quát về ngành nội thương vùng TDVMNBB.....	33
CHƯƠNG 2: CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG VÀ THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG NỘI THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN	36
2.1. CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN HOẠT ĐỘNG NỘI THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN	36
2.1.1. Vị trí địa lý và phạm vi lãnh thổ	36
2.1.2. Kinh tế - xã hội.....	36
2.1.3. Điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên	45
2.1.4. Đánh giá chung.....	46
2.2. THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG NỘI THƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN	47
2.2.1. Khái quát chung	47
2.2.2. Hoạt động nội thương theo ngành.....	48

2.2.3. Các hình thức chủ yếu của hoạt động nội thương.....	53
2.2.4. Đánh giá chung.....	73
CHƯƠNG 3: ĐỊNH HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN NỘI THƯƠNG	
TỈNH THÁI NGUYÊN ĐẾN NĂM 2020. TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2025.....	76
3.1. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN	76
3.1.1. Quan điểm [12].....	76
3.1.2. Mục tiêu.....	76
3.1.3. Định hướng phát triển	77
3.2. CÁC GIẢI PHÁP	93
3.2.1. Khuyến khích phát triển các hình thức tổ chức truyền thống và hiện đại....	93
3.2.2. Thu hút vốn đầu tư	95
3.2.3. Phát triển nguồn nhân lực.....	97
3.2.4. Đổi mới phương thức và tăng cường năng lực quản lí nhà nước.....	97
3.2.5. Mở rộng thị trường và nâng cao năng lực cạnh tranh sản phẩm chính.....	99
3.2.6. Tăng cường hợp tác, liên kết giữa Thái Nguyên với các thị trường trong và ngoài nước.....	102
3.2.7. Giải pháp khác.....	103
KẾT LUẬN.....	106
TÀI LIỆU THAM KHẢO	108

DANH MỤC BẢNG CHỮ VIẾT TẮT

HĐNT: Hoạt động nội thương

BQĐN: Bình quân đầu người

TNBQĐN: Thu nhập bình quân đầu người

TMBLHH và DTDVTD: Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng

TMBLHH và DTDVTD/BQĐN: Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng bình quân đầu người

TTTM: Trung tâm thương mại

TM – DVTH: Thương mại – Dịch vụ tổng hợp

TDVMNBB: Trung du và miền núi Bắc Bộ

DANH MỤC BẢNG SỐ LIỆU

Bảng 1.1. TMBLHH và DTDVTD và cơ cấu theo thành phần kinh tế giai đoạn 2005– 2013	30
Bảng 1.2. Số lượng chợ, siêu thị, trung tâm thương mại của nước ta năm 2013	30
Bảng 1.3. TMBLHH và DTDVTD theo vùng của nước ta năm 2013	32
Bảng 1.4. TMBLHH và DTDVTD vùng TDVMNBB giai đoạn 2005 – 2013 theo giá hiện hành	34
Bảng 2.1. Dân số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2005 – 2013	37
Bảng 2.2. Nguồn lao động và sử dụng lao động tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2005 – 2013	38
Bảng 2.3. GDP, Cơ cấu GDP phân theo ngành và tốc độ tăng trưởng GDP giai đoạn 2005 – 2013	39
Bảng 2.4. Hoạt động nội thương tỉnh Thái Nguyên trong cơ cấu GDP của tỉnh giai đoạn 2005 – 2010	48
Bảng 2.5. Cơ cấu tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng của Thái Nguyên	51
Bảng 2.6. TMBLHH và DTDVTD và TMBLHH và DTDVTD/BQĐN theo giá hiện hành phân theo đơn vị hành chính tỉnh Thái Nguyên	52
Bảng 2.7. Cơ cấu các loại hình cửa hàng bán lẻ của tỉnh Thái Nguyên năm 2013	54
Bảng 2.8. Thực trạng hệ thống chợ tỉnh Thái Nguyên đến năm 2013	56
Bảng 2.9. Số lượng và mật độ chợ Thái Nguyên phân theo huyện, thị xã, thành phố năm 2013.....	57

DANH MỤC BIỂU ĐỒ

Biểu đồ 1.1. Cơ cấu TMBLHH và DTDVTD theo ngành kinh doanh.....	31
Biểu đồ 2.1. TMBLHH và DTDVTD của tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2005 – 2013	49
Biểu đồ 2.2. Cơ cấu TMBLHH và DTDVTD phân theo nhóm hàng.....	50

DANH MỤC BẢN ĐỒ

1. Bản đồ Hành chính
2. Các nhân tố chính (kinh tế - xã hội) ảnh hưởng đến hoạt động nội thương
3. Thực trạng hoạt động nội thương tỉnh Thái Nguyên

MỞ ĐẦU

1. LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI

Thương mại nói chung và nội thương nói riêng thuộc nhóm ngành dịch vụ, có lịch sử phát triển lâu đời và có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển của kinh tế đất nước bởi nó đảm nhiệm vai trò giao lưu trao đổi hàng hóa giữa các ngành, các vùng, các nước với nhau. Không phải ngẫu nhiên mà người ta nói “phi thương bất phú” hay rộng hơn là “phi dịch bất hoạt”, bởi vì nếu không có ngành thương mại nhất là nội thương, thì các hoạt động sản xuất vật chất cũng như nhu cầu tiêu dùng hàng hóa của đời sống con người không thể được đảm bảo, được thỏa mãn, đồng thời yếu tố kích thích tái sản xuất, phát triển kinh tế, tăng nhu cầu, điều chỉnh nhu cầu về nguồn hàng sẽ không thể xảy ra.

So với các nhóm ngành sản xuất vật chất thì tỷ trọng của nhóm ngành dịch vụ nói chung và ngành thương mại nói riêng trong GDP của cả nước khá cao (43,3% năm 2013, riêng thương mại là 13,4%)[15]. Đặc biệt, việc gia nhập WTO đã và đang làm cho ngành thương mại có cơ hội phát triển mạnh mẽ, mở rộng thị trường, giao lưu trao đổi. Thực tế đã chứng minh, trong những năm qua, thương mại nói chung và nội thương nói riêng ở nước ta đã có những bước chuyển mình vượt trội. Tuy nhiên, còn có nhiều vấn đề đặt ra từ sự hội nhập, trong đó vấn đề cơ bản nhất là trao đổi hàng hóa và khả năng cạnh tranh với thị trường thế giới.

Thái Nguyên là một tỉnh thuộc vùng Trung du và miền núi phía Bắc, tiểu vùng Đông Bắc. Quy mô GDP của tỉnh ngày càng tăng, năm 2013 đạt 33.683 tỉ đồng (giá thực tế) đứng thứ 4 trong vùng và 37/63 tỉnh, thành phố cả nước [3]. Cơ cấu GDP là Công nghiệp – xây dựng (41,4%) – Dịch vụ (38,8%) – Nông, Lâm, Thủy sản (19,8%). Thái Nguyên có thế mạnh về công nghiệp và thương mại, đáp ứng nhu cầu tại chỗ và phục vụ xuất khẩu trong đó có sự đóng góp đáng kể của nội thương. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng khá lớn (16.531,1 tỉ đồng năm 2013, giá thực tế), đứng thứ 3 vùng Trung du và miền núi phía Bắc (sau Quảng Ninh và Phú Thọ). Hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa trên thị trường nội tỉnh diễn ra sôi động, nhất là ở thành phố Thái Nguyên, các thị xã, thị trấn trung tâm huyện với sự tham gia

của nhiều thành phần kinh tế. Số lượng các chợ trong tỉnh khá nhiều (138 chợ), đứng thứ 3/15 tỉnh Trung du và miền núi phía Bắc, các siêu thị đã bắt đầu xuất hiện...

Tuy nhiên so với tiềm năng và nhu cầu cho sản xuất và tiêu dùng thì hoạt động nội thương của tỉnh còn nhiều bất cập như khả năng lưu thông và trao đổi hàng hóa do cơ sở hạ tầng còn hạn chế, sự cạnh tranh của các thị trường trong và ngoài nước, chất lượng sản phẩm chưa cao, hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật (mạng lưới cửa hàng bán lẻ, chợ, siêu thị...) chưa hợp lý.

Do vậy, việc lựa chọn và thực hiện đề tài “**Nghiên cứu hoạt động nội thương tỉnh Thái Nguyên**” có ý nghĩa lí luận và thực tiễn. Việc nghiên cứu đề tài là cơ hội để tác giả vừa củng cố kiến thức địa lý học nói chung và nội thương nói riêng, vừa giúp thêm sự hiểu biết về ngành kinh tế này của tỉnh Thái Nguyên, nơi tác giả đang công tác.

2. LỊCH SỬ NGHIÊN CỨU

Thương mại nói chung và nội thương nói riêng có vai trò quan trọng trong hệ thống các ngành kinh tế quốc dân. Do đó, đã có nhiều công trình nghiên cứu về vấn đề này dưới nhiều khía cạnh khác nhau: Kinh tế thương mại nói chung, nội thương và ngoại thương nói riêng; hoạt động kinh tế thương mại dưới góc độ địa lý học (bao gồm cả nội thương và ngoại thương).

Đề cập đến cơ sở lý luận của hoạt động thương mại trong đó có nội thương trước hết phải kể đến các giáo trình của các tác giả: **Đặng Đình Hào, Hoàng Đức Thân** (chủ biên), (2003), “Giáo trình kinh tế thương mại”. NXB Thống kê[4]; **Viện nghiên cứu thương mại**, 2007. “*Giải pháp phát triển các mô hình kinh doanh chợ*”. Đề tài khoa học cấp bộ [17]; **Nguyễn Thị Nhiễu**, (2007). “*Nghiên cứu các hoạt động bán buôn, bán lẻ của một số nước và kinh nghiệm vận dụng vào Việt Nam*”. Đề tài khoa học cấp bộ [10]; **Đinh Văn Thành**, 2007. “*Đánh giá thực trạng và định hướng tổ chức các kênh phân phối một số mặt hàng chủ yếu ở nước ta từ năm 2001 đến nay*”. Đề tài khoa học cấp bộ[11]. Ngoài ra còn có các bài viết được đăng trên các kỷ yếu và tạp chí: **Bộ Thương mại**, 2005 “*Thương mại Việt Nam 20 năm đổi mới*”. Nhà xuất bản Chính trị quốc gia[2]; **Nguyễn Thị Nhiễu**, (2006). “*Siêu thị - phương thức*